

TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ  
BAN TỔ CHỨC  
\*  
Số 02 - HD/BTCTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đông Hà, ngày 17 tháng 02 năm 2016

SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 971  
ĐẾN Ngày 19.02.2016  
Chuyên: .....  
Lưu hồ sơ số: .....

## HƯỚNG DẪN

về công tác nhân sự đại biểu

Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 28/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021”; Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 31/01/2016 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng “về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021”; tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn công tác nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, như sau:

### 1. Lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị và các quy định, hướng dẫn của cấp trên

- Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt của địa phương, cơ quan, đơn vị để quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị và các quy định, hướng dẫn của cấp trên.

+ Thành phần tham dự hội nghị cán bộ chủ chốt của các địa phương gồm: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố; các đồng chí thành viên ủy ban bầu cử; trưởng các phòng, ban, ngành, mặt trận và đoàn thể cấp huyện; bí thư các tổ chức cơ sở đảng, phó bí thư thường trực đảng ủy xã; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận xã, phường, thị trấn; và thành phần khác do ban thường vụ cấp ủy địa phương quyết định.

+ Thành phần tham dự hội nghị cán bộ chủ chốt của các đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy gồm: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc và các đoàn thể cùng cấp; bí thư, phó bí thư các đảng ủy, chi ủy cơ sở; và thành phần khác do ban thường vụ đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy quyết định.

+ Thành phần tham dự hội nghị cán bộ chủ chốt của các cơ quan, đơn vị gồm: Các đồng chí ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị; cấp ủy viên, trưởng phòng, phó trưởng phòng cấp sở và tương đương, trưởng và phó các đơn vị trực thuộc; trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội. Nơi có số lượng cán bộ chủ chốt dưới 15 người thì triệu tập đến đảng viên.

- Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ; các đảng uỷ xã, phường, thị trấn tùy tình hình cụ thể để thành lập Ban Chỉ đạo ở cấp mình hoặc giao trách nhiệm cho Ban Thường vụ cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác bầu cử.

## **2. Tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**

### **2.1. Tiêu chuẩn chung**

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp phải đảm bảo các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Điều 7, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể là: 1) Trung thành với Tổ quốc, nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. 2) Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác. 3) Có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu; có điều kiện tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân. 4) Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước ngoài các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7, Luật Tổ chức chính quyền địa phương nêu trên, còn phải bảo đảm tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII); và nói chung phải đủ tuổi công tác trọn một nhiệm kỳ (nam sinh từ tháng 5/1961, nữ sinh từ tháng 5/1966 trở lại đây), trường hợp cần thiết phải giới thiệu người ngoài độ tuổi nêu trên thì phải báo cáo và được sự đồng ý của ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp, song khi đến tuổi nghỉ hưu theo quy định thì thôi giữ các chức danh của Hội đồng nhân dân (bao gồm cả chuyên trách và kiêm nhiệm).

- Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của cấp uỷ được dự kiến giới thiệu tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và giới thiệu để ứng cử các chức danh lãnh đạo chính quyền các cấp phải thực sự tiêu biểu về bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức và sự công hiến; có khả năng tiếp cận, nắm bắt, xử lý vấn đề mới và vấn đề phức tạp

nảy sinh, khả năng đoàn kết, quy tụ cán bộ; có phong cách làm việc dân chủ, sâu sát, nói đi đôi với làm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; biết lắng nghe ý kiến của nhân dân, tận tâm với việc giải quyết các nhu cầu chính đáng của nhân dân, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tin nhiệm và hoàn thành nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Không giới thiệu và không đưa vào danh sách ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đối với những người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, có tư tưởng cục bộ, bảo thủ, trì trệ, đang bị thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm; những người vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/7/2007 của Bộ Chính trị hoặc có vấn đề về chính trị chưa được kết luận; những cán bộ, đảng viên vi phạm những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm, vi phạm quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nếu là người đang công tác trong lực lượng vũ trang; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, mất đoàn kết.

## ***2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách***

Ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên, người được giới thiệu ứng cử để làm đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách ở các cấp, phải đáp ứng thêm các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

### ***a) Về trình độ:***

- Có trình độ đại học trở lên (đối với cấp tỉnh, cấp huyện); có khả năng tham gia xây dựng chính sách và tổ chức các hoạt động giám sát; có chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với vị trí dự kiến phân công.

- Người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách ở cấp tỉnh và để giữ chức vụ trưởng, phó các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh phải đảm bảo tiêu chuẩn tương đương tiêu chuẩn trưởng, phó các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cụ thể phải tốt nghiệp đại học chuyên môn trở lên và cao cấp, cử nhân lý luận chính trị.

- Người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách ở cấp huyện, cấp xã phải đảm bảo tiêu chuẩn tương đương tiêu chuẩn cấp uỷ viên cấp huyện, cấp xã tương ứng được nêu trong Hướng dẫn số 12-HD/BTCTU ngày 16/10/2014 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, cụ thể:

+ Đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách cấp huyện phải tốt nghiệp đại học chuyên môn và trung cấp lý luận chính trị trở lên; nếu giữ các chức vụ chủ chốt của chính quyền cấp huyện phải tốt nghiệp đại học chuyên môn trở lên và cao cấp, cử nhân lý luận chính trị.

+ Đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách và giữ các chức vụ chủ chốt của chính quyền cấp xã phải tốt nghiệp trung cấp chuyên môn và trung cấp lý luận chính trị trở lên; đối với các đồng chí là người dân tộc thiểu số phải tốt nghiệp trung cấp chuyên môn hoặc trung cấp lý luận chính trị trở lên.

*b) Về chức vụ:*

- Ở cấp tỉnh: Người được giới thiệu ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là Tỉnh ủy viên (trong 02 đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân có 01 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy), giữ chức vụ giám đốc sở hoặc tương đương trở lên; ứng cử trưởng các ban của Hội đồng nhân dân nói chung phải giữ chức vụ phó giám đốc sở hoặc tương đương trở lên; ứng cử phó trưởng các ban của Hội đồng nhân dân nói chung phải giữ chức vụ trưởng phòng của sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên.

- Ở cấp huyện: Người được giới thiệu ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là Huyện ủy viên (trong 02 đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân có 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, trường hợp không thể bố trí được thì giới thiệu đồng chí Huyện ủy viên có quy hoạch Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, nhưng phải được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy), giữ chức vụ trưởng phòng cấp huyện hoặc tương đương trở lên; ứng cử trưởng ban của Hội đồng nhân dân nói chung phải giữ chức vụ phó trưởng phòng cấp huyện hoặc tương đương trở lên; ứng cử phó trưởng ban của Hội đồng nhân dân nói chung phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương từ 05 năm trở lên.

- Ở cấp xã: Người được giới thiệu ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, đối với những nơi chưa có điều kiện có thể xem xét, giới thiệu đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

*c) Về độ tuổi:*

+ Người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách lần đầu nói chung phải đủ tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng phải đủ tuổi để tham gia trọn 01 nhiệm kỳ (nam sinh từ tháng 5/1961, nữ sinh từ tháng 5/1966 trở lại đây).

+ Người được giới thiệu tái ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách thì độ tuổi thực hiện theo Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/8/2014 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTU ngày 16/10/2014 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy (nam sinh từ tháng 9/1958, nữ sinh từ tháng 9/1963 trở lại đây).

+ Người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách ở những huyện, phường thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ (nam sinh từ tháng 5/1961, nữ sinh từ tháng 5/1966 trở lại đây); một số trường hợp đặc biệt có thể áp dụng độ tuổi tương tự độ tuổi của đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách tái cử (nam sinh từ tháng 9/1958, nữ sinh từ tháng 9/1963 trở lại đây), nhưng phải báo cáo và được sự đồng ý của ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp.

+ Các đồng chí chưa đến tuổi nghỉ hưu không tái cử đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách, Ban Thường vụ cấp uỷ các cấp cần làm tốt công tác tư tưởng, chủ động bố trí, sắp xếp, giải quyết các chế độ chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ “quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội”.

*d) Về sức khoẻ:*

Được cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận đủ sức khoẻ trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm giới thiệu nhân sự.

- Đối với cán bộ ở các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện: Do Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ cùng cấp tổ chức khám sức khoẻ.

- Đối với cán bộ ở các cơ quan cấp xã: Do Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ cấp huyện hướng dẫn, xác định cơ sở khám sức khoẻ.

**3. Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; điều kiện và cơ cấu chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp**

***3.1. Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp***

- Căn cứ tình hình cụ thể của mỗi đơn vị hành chính để dự kiến và điều chỉnh cơ cấu, thành phần đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở mỗi địa phương đảm bảo các định hướng cơ cấu sau đây:

+ Về cơ cấu ứng cử viên là phụ nữ, bảo đảm có ít nhất 35% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử.

+ Về cơ cấu ứng cử viên trẻ tuổi (dưới 35 tuổi), phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 15% tổng số người ứng cử.

+ Về cơ cấu ứng cử viên là người ngoài Đảng, phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 10% tổng số người ứng cử.

+ Về cơ cấu ứng cử viên là người dân tộc thiểu số, cần phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân số của từng địa phương; ở địa phương có Hội đồng nhân dân, phân đấu số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu là người dân tộc thiểu số bằng hoặc cao hơn nhiệm kỳ hiện tại của mỗi cấp.

+ Ở địa phương có Hội đồng nhân dân, phân đấu ít nhất 30% đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ trước tái cử. Việc phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử ở các đơn vị hành chính cấp dưới, các thôn, tổ dân phố cần bảo đảm tương quan hợp lý về dân số giữa các đơn vị này.

- Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách được thực hiện căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương và phải đảm bảo số lượng theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể như sau:

+ Thống nhất thực hiện mô hình Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp; đối với những địa phương (cấp huyện, cấp xã) có đủ điều kiện thì thực hiện mô hình Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân theo tinh thần Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị “về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”.

+ Ở cấp tỉnh: 02 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; mỗi Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh có ít nhất 02 đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách, Trưởng ban có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách, Phó trưởng ban là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.

+ Ở cấp huyện: 02 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; mỗi Ban của Hội đồng nhân dân cấp huyện có ít nhất 01 đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách, Trưởng ban có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách, Phó trưởng ban là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.

+ Ở cấp xã: 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. Trưởng ban, Phó trưởng ban và các Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã hoạt động kiêm nhiệm.

### ***3.2. Điều kiện và cơ cấu chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp***

- Việc giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ và phương án nhân sự do cấp uỷ chuẩn bị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt khi tiến hành đại

hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020. Trường hợp cần thiết phải thay đổi thì báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

- Các đồng chí diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được giới thiệu ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XV) thông qua thì không phải báo cáo lại Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI).

- Việc giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nhiệm kỳ 2016 - 2021 thực hiện quy trình theo Quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử ban hành kèm theo Quyết định số 461-QĐ/TU ngày 03/3/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Hướng dẫn số 14-HD/BTCTU ngày 31/3/2009 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với các huyện thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân), để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Cấp ủy các cấp lãnh đạo việc bố trí nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp về các đơn vị bầu cử, đảm bảo sự hài hoà, tương quan chung trong việc bố trí nhân sự ứng cử tại các đơn vị bầu cử ở địa phương.

#### **4. Yêu cầu phát huy dân chủ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong việc giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**

- Đối với mỗi chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, tổ chức đảng chỉ giới thiệu một đại biểu tham gia ứng cử theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Đảng viên tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp phải là người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; đồng thời phải được cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền quản lý đảng viên đó đồng ý, cụ thể như sau:

+ Đối với đảng viên không giữ chức vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước, nếu tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải báo cáo và phải được chi bộ, đảng bộ cơ sở (nơi đảng viên sinh hoạt) đồng ý.

+ Đối với đảng viên đang giữ các chức vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước hoặc đã nghỉ hưu, nếu tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải báo cáo và phải được cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ, đảng bộ cơ sở (nơi đảng viên sinh

hoạt) đồng ý; đồng thời phải được cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền quản lý đảng viên, cán bộ đó đồng ý.

### 5. Tổ chức thực hiện

- Các ban Đảng Tỉnh ủy, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 28/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quy định số 01-QĐ/TU ngày 03/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hướng dẫn này và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên để lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần theo quy định, trong đó cần quan tâm chú ý rà soát hồ sơ người ứng cử.

- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy có thể ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể hoá một số nội dung trong văn bản này để thực hiện ở địa phương mình.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo./.

#### Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy,
- Vụ ĐP 2, BTCTW } (Báo cáo)
- BCD bầu cử, UB bầu cử tỉnh,
- Đảng đoàn HĐND, UBMT tỉnh,
- BCSD UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thị ủy, thành ủy
- và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng trong Ban,
- Lưu VPBan.

HD công tác nhân sự HĐND 02.2016

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Hùng